

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ T  
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **24/2021/HS-ST**  
Ngày 06/4/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH TUYÊN QUANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Anh Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Thế Dũng.

2. Ông Đỗ Mạnh Châm.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Thế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2021, tại Phòng xét xử của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2021/TLST-HS, ngày 25 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HS, ngày 19 tháng 02 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **SÀM VĂN C**, sinh ngày 05 tháng 10 năm 1980, tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Bắc Lè, xã Đà Vị, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

Nghề nghiệp: Lái xe ô tô; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Sầm Hoàng Đ (đã chết) và bà Nông Thị T, sinh năm 1953.

Vợ: Vi Thị T, sinh năm 1979.

Con: Có 02 người con; con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

**Bị hại:** Anh **Nguyễn Mạnh H**, sinh năm 2005 (đã chết).

Địa chỉ: Xóm 3, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

Người đại diện hợp pháp cho bị hại là ông **Nguyễn Văn P**, sinh năm 1970 (là bố đẻ của bị hại anh **Nguyễn Mạnh H**).

Địa chỉ: Xóm 3, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang - Có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

**- Hợp tác xã vận tải Trần Phú;**

Địa chỉ: Số nhà 92C, tổ 18, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

Người đại diện theo pháp luật bà **Nguyễn Thị C** - Chức vụ: Giám đốc.

(bà C có đơn xin xét xử vắng mặt)

**- Bà Trần Thị H**, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Xóm 8, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang - Vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Anh **Trần Quang T**, sinh năm 2005;

Người đại diện hợp pháp cho anh **Trần Quang T**, sinh năm 2005 là bà **Trần Thị H**, sinh năm 1978;

Cùng địa chỉ: Xóm 8, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang - Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 36 phút ngày 10/10/2020 SẦM VĂN C, cư trú tại thôn Bắc Lè, xã Đà Vị, huyện N, tỉnh Tuyên Quang, là nhân viên lái xe của Hợp tác xã vận tải Trần Phú, có trụ sở tại tổ 18, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang (Cường có Giấy phép lái xe hạng E, có giá trị đến ngày 08/02/2022), điều khiển xe ô tô chở khách nhãn hiệu THACO Biển kiểm soát 23B-003.07 tuyến Hà Giang - Lạng Sơn. Khi đi đến ngã tư giao nhau giữa đường UBND xã T (đường Hồ Chí Minh), thành phố T, tỉnh Tuyên Quang đi cầu Bình Ca và đường liên thôn từ UBND xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang đi Quốc lộ 2, thuộc thôn Bình Ca, xã A, thành phố T. C điều khiển xe theo hướng đường Hồ Chí Minh đi cầu Bình Ca, tại lề đường bên phải theo hướng đi của C có các biển báo hiệu “Người đi bộ sang ngang” và biển “chú ý quan sát”, C không chú ý quan sát, điều khiển xe ô tô đi lấn sang phần đường bên trái qua vạch kẻ sơn đứt đoạn màu vàng giữa đường theo hướng đi của C là 85cm, thì phần đầu xe bên trái (khu vực đèn tín hiệu) xe ô tô do C điều khiển đâm ngang vào sườn xe bên trái phía sau xe gắn máy Biển kiểm soát 22AA-104.13 do anh Trần Quang T, sinh ngày 13/3/2005, cư trú tại xóm 08, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, điều khiển theo hướng từ UBND xã A, thành phố T đi Quốc lộ 2, chở anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 2005, cư trú tại xóm 03, xã T, thành phố T ngồi sau, làm xe gắn máy Biển kiểm soát 22AA-104.13 đổ và kéo lê trên mặt đường, T bị ngã trên mặt đường, còn H bị hất bay chệch chéo về phía trước và rơi xuống ruộng lúa bên trái đường theo hướng đi của C. Hậu quả anh H bị chết trên đường đi cấp cứu.

Hồi 00 giờ 30 phút ngày 11/10/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tiến hành khám nghiệm tử thi Nguyễn Mạnh H.

\* Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 192/TT20 ngày 22/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang đối với Nguyễn Mạnh H, kết luận dấu hiệu chính qua giám định: Vùng mặt, ngực, bụng, tay trái, hai chân có các vết bầm tím, sây sát, mất da. Chấn thương gãy kín cổ xương đùi trái. Chấn thương bụng kín. Tổ chức dưới da đường trắng giữa trên và dưới rốn màu sắc đồng đều, không có bầm tím, tụ máu, chảy máu; ổ bụng chứa 2500 gam máu không đông lẫn máu cục; Lách vỡ phức tạp; Mạc treo đực dập, tụ máu. Nguyên nhân chết: Mất máu cấp do chấn thương bụng kín vỡ lách.

Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 23 giờ 15 phút ngày 10/10/2020, xác định nơi xảy ra tai nạn là ngã tư giao nhau giữa đường Hồ Chí Minh và đường liên thôn, thuộc thôn Bình Ca, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Tiến hành khám nghiệm hiện trường theo hướng đường UBND xã T (đường Hồ Chí Minh), thành phố T đi cầu Bình Ca. Nơi xảy ra tai nạn có mặt đường trải nhựa phẳng, tầm nhìn hạn chế; giữa đường có vạch kẻ sơn đứt đoạn màu vàng, trước ngã tư về các chiều đường có vạch kẻ sơn giành cho người đi bộ sang ngang. Các số đo được đo vuông góc vào vạch kẻ sơn ở mép

đường bên phải. Mặt đường tại vị trí xảy ra tai nạn rộng 830cm, từ tâm vạch sơn đứt đoạn màu vàng vào mép sơn chuẩn bên trái là 375cm. Trên mặt đường phát hiện: Vùng cày đứt đoạn số 1 kích thước (745x20)cm, chiều hướng đi cầu Bình Ca chệch chéo từ giữa đường sang mép đường bên trái, tâm đầu cách vạch kẻ sơn chuẩn là 460cm, cuối vết cày kết thúc tại giá đỡ chân phía trước bên phải và mép ngoài bên phải giá đỡ hàng phía trước của xe gắn máy Biển kiểm soát 22AA-014.13 (vị trí số 01)... Vùng cây lúa bị đổ rạp ở dưới ruộng, kích thước (130x120)cm, tâm cách mép đường bên trái 560cm (vị trí số 7)... Tại ngã tư có các biển báo hiệu giao thông “giao nhau với đường ưu tiên”; “Người đi bộ sang ngang” và “Chú ý quan sát”.

Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông hồi 08 giờ 00 phút ngày 14/10/2020 đối với xe gắn máy Biển kiểm soát 22AA-104.13, thể hiện: ...*Phần đuôi xe*: Tay xách sau xe bị xô lệch từ trái sang phải, mặt ngoài phía sau tay xách bên trái và bên phải đều có vùng mài xước kim loại bám dính tạp chất màu trắng; phần đuôi ốp kim loại bảo vệ ống giảm thanh có vùng mài xước kim loại, bám dính tạp chất màu trắng, hướng từ dưới lên trên, từ trước về sau; hệ thống đèn tín hiệu phía sau bị mất hoàn toàn; đuôi xe bị đứt vỡ, mất mảng nhựa; chấn bun phía sau và phần ốp nhựa gắn biển số xe bị vỡ mất hoàn toàn.

Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông hồi 10 giờ ngày 14/10/2020 đối với xe ô tô BKS 23B-003.07, thể hiện: *Phần đầu xe*: Hệ thống đèn chiếu sáng bên trái bị hư hỏng hoàn toàn, bung bật khỏi vị trí ban đầu; toàn bộ kính bảo vệ đèn xe bị nứt vỡ, mất mảng nhựa để lộ hệ thống đèn phía trong; các cụm đèn chiếu sáng bị nứt vỡ, mất mảng dời khỏi vị trí ban đầu, kích thước vùng (50x37)cm, vị trí thấp nhất cách mặt đất 80cm; đèn gầm phía trước bên trái bị bung bật, đẩy lùi từ trước về sau, trên bề mặt có vùng nứt vỡ, mất mảng; chấn đà phía trước bên trái bị nứt vỡ mất mảng, khung kim loại bảo vệ đèn gầm bị cong vênh bám tạp chất màu trắng; phía ngoài mặt cát lãng bên trái có vùng mài xước, bám dính tạp chất màu trắng hướng từ trên xuống dưới từ phải sang trái; ốp kim loại đầu xe bên trái phía trên đèn chiếu sáng bên trái có vùng mài xước, bong chóc sơn. *Phần thân xe, phần đuôi xe*: Không phát hiện dấu vết mới.

Tại Kết luận giám định số 801/KL-KTHS ngày 03/11/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận:

1. Vị trí va chạm đầu tiên trên hiện trường giữa xe ô tô BKS 23B-003.07 với xe gắn máy BKS 22AA-014.13 tại phía trước điểm đầu vết cày đứt đoạn ở vị trí số 1 (trong biên bản khám nghiệm hiện trường) và thuộc phần đường bên trái theo hướng khám nghiệm là phù hợp.

Tại thời điểm va chạm, xe ô tô BKS 23B-003.07 di chuyển theo hướng Thái Long đi cầu Bình Ca; xe gắn máy BKS 22AA-104.13 di chuyển theo hướng UBND xã A đi Quốc lộ 2. Không đủ căn cứ để xác định tại thời điểm va chạm phương tiện nào chuyển động nhanh hơn.

2. Các dấu vết vỡ, trượt xước tại góc ba đờ sóc trước bên lái và ốp đèn pha chiếu sáng trước bên lái xe ô tô BKS 23B-003.07 hình thành do va chạm với các dấu vết gãy vỡ, móp méo biến dạng, trượt xước sơn ở bên trái đuôi xe (từ yên xe đến hộp xích, vành bánh lốp sau) của xe gắn máy BKS 22AA-104.13 tạo nên là phù hợp.

\* Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tạm giữ 01 xe gắn máy BKS 22AA-104.13 cùng giấy đăng ký xe mang tên Trần Quang T; 01 xe ô

tô BKS 23B-003.07 (ô tô của Hợp tác xã vận tải Trần Phú) cùng giấy kiểm định, giấy chứng nhận kiểm định bắt buộc TNDS của xe ô tô; 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên SẪM VĂN C. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại xe ô tô BKS 23B-003.07 và giấy tờ xe cho Hợp tác xã vận tải Trần Phú, trả lại xe gắn máy BKS 22AA-104.13 cùng giấy đăng ký xe cho bà Trần Thị H (mẹ của Thắng).

\* Về trách nhiệm dân sự: SẪM VĂN C đã bồi thường cho ông Nguyễn Văn P đại diện cho gia đình bị hại Nguyễn Mạnh H số tiền 120.000.000 đồng; sửa xe gắn máy BKS 22AA-104.13 trả cho bà Trần Thị H, bà H và anh T không yêu cầu đề nghị gì. Người đại diện của Hợp tác xã vận tải Trần Phú không yêu cầu C phải bồi thường thiệt hại đối với xe ô tô BKS 23B-003.07.

Đại diện gia đình bị hại có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho C.

Tại Cơ quan điều tra, SẪM VĂN C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi của C còn được chứng minh bằng: Biên bản khám nghiệm; Ảnh hiện trường; Biên bản khám nghiệm; Ảnh tử thi; Kết luận giám định pháp y về tử thi; Biên bản khám phương tiện, Ảnh; Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKSTP, ngày 22 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, truy tố SẪM VĂN C về tội *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*, theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo C thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo cho rằng khi điều khiển xe ô tô BKS 23B-003.07 đi đến ngã tư giao nhau giữa đường UBND xã T (đường Hồ Chí Minh), thành phố T đi cầu Bình Ca và đường liên thôn từ UBND xã A, thành phố T đi Quốc lộ 2, thuộc thôn Bình Ca, xã A do không chú ý quan sát, không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ, điều khiển xe ô tô đi lấn sang một phần đường bên trái theo hướng đi của bị cáo là 85cm, nên đã đâm ngang vào sườn xe bên trái phía sau xe gắn máy BKS 22AA-104.13 do anh T chở anh H, hậu quả làm H bị chết trên đường đi cấp cứu. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với Biên bản khám nghiệm; Ảnh hiện trường; Biên bản khám nghiệm; Ảnh tử thi; Kết luận giám định pháp y về tử thi; Biên bản khám phương tiện, Ảnh; Kết luận giám định đã kết luận về các nội dung của vụ án; bị cáo không yêu cầu khám nghiệm, giám định lại. Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, đã truy tố bị cáo là đúng tội, không oan.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự, bị cáo C trình bày: Ngày 04/11/2020, bị cáo đã bồi thường cho ông Phương đại diện cho gia đình bị hại H số tiền 120.000.000 đồng; sửa xe gắn máy BKS 22AA-104.13 đã trả lại xe cho bà H, bà H và anh T không yêu cầu đề nghị gì; người đại diện của Hợp tác xã vận tải Trần Phú không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại đối với xe ô tô BKS 23B-003.07, các bên không có gì vướng mắc, nên bị cáo không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết nội dung gì.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại là ông Nguyễn Văn P trình bày tại Biên bản ghi lời khai và tại phiên tòa: Vụ việc tai nạn giao thông xảy ra giữa xe của ô tô chở khách nhãn hiệu THACO BKS 23B-003.07 do bị cáo SẪM VĂN C điều khiển với xe gắn máy BKS 22AA-104.13 do anh Trần Quang T điều khiển chở anh Nguyễn Mạnh H con trai của tôi ngồi sau, hậu quả làm anh Nguyễn Mạnh H bị chết là do ngoài ý muốn của các bên. Sau khi sự việc xảy ra các bên đã cùng nhau khắc phục hậu quả. Tôi không có yêu cầu gì đối với anh Trần Quang T và người đại diện hợp pháp của anh T.

- Về trách nhiệm hình sự: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo C đã nhận ra lỗi lầm, ăn năn hối cải, đã đến thăm hỏi, phúng viếng động viên gia đình tôi, tự nguyện bồi thường cho gia đình tôi nhằm khắc phục hậu quả, nên tôi đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với C. Tại phiên tòa hôm nay tôi xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo C theo quy định của pháp luật.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Ngày 04/11/2020 tôi và bị cáo C đã tự thỏa thuận là bị cáo C có trách nhiệm bồi thường các khoản chi phí hợp lý và bồi thường tiền tổn thất về tinh thần cho gia đình tôi tổng cộng là 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng), tôi đã trực tiếp nhận tiền đầy đủ không có gì vướng mắc, nên tôi không yêu cầu bị cáo C bồi thường gì khác, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người đại diện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hợp tác xã vận tải Trần Phú trình bày tại Biên bản ghi lời khai có lưu trong hồ sơ vụ án (Bút lục từ số 171 đến số 174): Khoảng 22 giờ 36 phút ngày 10/10/2020 SẦM VĂN C điều khiển xe ô tô chở khách BKS 23B-003.07 tuyến Hà Giang - Lạng Sơn. Khi xe đi đến ngã tư giao nhau giữa đường Hồ Chí Minh thuộc xã A, thành phố T đi Quốc lộ 2 đã xảy ra tai nạn giao thông với xe máy dẫn đến chết người ngồi sau xe máy, xe ô tô của HTX vận tải Trần Phú bị hư hỏng nhẹ. Ngày 07/11/2020 Hợp tác xã vận tải Trần Phú đã nhận lại xe ô tô chở khách BKS 23B-003.07 để tự sửa chữa và không yêu cầu C phải bồi thường thiệt hại đối với xe ô tô trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị H trình bày tại Bản tường trình; Biên bản ghi lời khai có lưu trong hồ sơ vụ án (Bút lục từ số 166 đến số 170): Tôi không có mặt khi xảy ra tai nạn giao thông. Khoảng 19 giờ ngày 10/10/2020 anh T lấy xe gắn máy BKS 22AA-104.13 của tôi mua cho để đi chơi với bạn là anh Nguyễn Mạnh H. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày tôi nhận được tin báo là anh T và bạn là anh H bị tai nạn giao thông ở ngã tư giao nhau giữa đường Hồ Chí Minh đi cầu Bình Ca và đường đi Quốc lộ 2, thuộc thôn Bình Ca, xã A, hậu quả làm anh H bị chết trên đường đi cấp cứu, xe máy của anh T bị hư hỏng. Sau khi sự việc xảy ra Cường đã sửa chữa xe máy BKS 22AA-104.13, tôi là người đại diện đã nhận lại xe. Tôi không yêu cầu C phải bồi thường gì khác.

Người làm chứng anh Trần Quang T trình bày tại Bản tự khai, Biên bản ghi lời khai có lưu trong hồ sơ vụ án (Bút lục từ số 157 đến số 163): Tôi và Nguyễn Mạnh H là bạn học với nhau. Tối ngày 10/10/2020 tôi và H rủ nhau đi chơi bằng xe gắn máy BKS 22AA-104.13 (xe của mẹ tôi là bà Trần Thị H mua cho tôi đứng tên đăng ký). Sau khi đi chơi về khoảng hơn 22 giờ cùng ngày tôi điều khiển xe gắn máy BKS 22AA-104.13 chở H ngồi sau. Khi tôi điều khiển xe khi đi đến ngã tư giao nhau giữa đường Hồ Chí Minh đi cầu Bình Ca và đường đi Quốc lộ 2, thuộc thôn Bình Ca, xã A, thành phố T, thì bất ngờ có 01 xe ô tô khách đâm vào xe gắn máy của tôi làm xe của tôi đổ, tôi bị ngã trên mặt đường, còn H bị hất rơi xuống ruộng lúa, người dân đến cứu nạn và đưa H đi Bệnh viện cấp cứu, nhưng H đã bị chết trên đường đi.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với bị cáo SẦM VĂN C và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo SẦM VĂN C phạm tội *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*.

- Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; Điều 41; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; của Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo SĂM VĂN C từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo C cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Cấm bị cáo C hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo C 01 Giấy phép lái xe hạng E, số 080107000206, mang tên SĂM VĂN C.

+ Về trách nhiệm dân sự do bị cáo; người đại diện hợp pháp của cho bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã tự thỏa thuận với nhau xong, các bên không có tranh chấp và không có yêu cầu giải quyết nội dung gì, nên không xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị buộc bị cáo C phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo C; người đại diện hợp pháp cho bị hại không có ý kiến tranh luận gì với nội dung luận tội của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T. Bị cáo C xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, của đại diện cho bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; Phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường; Ảnh hiện trường; Biên bản khám nghiệm; Ảnh tử thi; Kết luận giám định pháp y về tử thi; Biên bản khám phương tiện, Ảnh; Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 36 phút ngày 10/10/2020 SĂM VĂN C, cư trú tại thôn Bắc Lè, xã Đà Vị, huyện N, tỉnh Tuyên Quang, có Giấy phép lái xe hạng E theo quy định, điều khiển xe ô tô chở khách nhãn hiệu THACO Biển kiểm soát 23B-003.07 tuyến Hà Giang - Lạng Sơn; khi đi đến ngã tư giao nhau giữa đường UBND xã T (đường Hồ Chí Minh) đi cầu Bình Ca và đường liên thôn từ UBND xã A đi Quốc lộ 2, thuộc thôn Bình Ca, xã

A, thành phố T, do không chú ý quan sát, không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ, điều khiển xe ô tô đi lấn sang phần đường bên trái theo hướng đi của Cường là 85cm, đâm ngang vào sườn xe bên trái phía sau xe gắn máy Biển kiểm soát 22AA-104.13 do Trần Quang T, sinh ngày 13/3/2005, cư trú tại xóm 8, xã T, thành phố T, điều khiển theo hướng từ UBND xã A đi Quốc lộ 2, chở Nguyễn Mạnh H, sinh năm 2005, cư trú tại xóm 3, xã T, thành phố T ngồi sau. Hậu quả Nguyễn Mạnh H bị chết (vi phạm khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 11 của Luật giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 5 của Thông tư số 31 ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông trên đường bộ). Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, truy tố SẪM VĂN C về tội *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ* theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo C nhận thức được hành vi không chú ý quan sát, không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ, điều khiển xe ô tô đi lấn sang phần đường bên trái theo hướng đi của bị cáo 85cm là nguy hiểm và có thể dẫn đến tai nạn giao thông làm ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng, tài sản của người khác, là vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của bị hại, gây mất trật tự xã hội, gây dư luận xấu ở địa phương. Do vậy, cần thiết xử phạt bị cáo C mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phục vụ công tác phòng chống tội phạm chung trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo C không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo C sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường cho bị hại nhằm khắc phục hậu quả; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo C được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Ngoài ra bố đẻ của bị cáo là ông Sầm Hoàng Độ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì; tại giai đoạn điều tra đại diện cho bị hại là ông Phương có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo và tại phiên tòa ông Phương xin giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để áp dụng cho bị cáo C.

[4] Xét thấy bị cáo C có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật, nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà cho bị cáo C được cải tạo dưới sự giám sát và giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Do vậy, xử phạt bị cáo C mức án như Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ pháp luật.

[5] Xét thấy lỗi hoàn toàn do bị cáo, nếu để bị cáo tiếp tục hành nghề lái xe ô tô thì có thể gây nguy hại cho xã hội, nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là cấm bị cáo C hành nghề lái xe ô tô trong một thời gian nhất định theo quy định tại Điều 41; khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[6] Vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 Giấy phép lái xe hạng E, số 080107000206, cấp ngày 08/02/2017 mang tên SĂM VĂN C còn giá trị sử dụng, nên trả lại cho bị cáo C theo quy định.

[7] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Ngày 04/11/2020 bị cáo C đã bồi thường cho người đại diện bị hại. Xét thấy sự thỏa tự thỏa thuận này là tự nguyện, không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội, nên ghi nhận theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với Trần Thị H là người mua xe và cho Trần Quang T mượn phương tiện xe gắn máy BKS 22AA-104.13 khi Thắng chưa đủ tuổi điều khiển xe gắn máy, chứ không phải giao cho Thắng điều khiển phương tiện (vi phạm điểm a khoản 1 Điều 60 của Luật giao thông đường bộ). Ngày 01/02/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã chuyển tài liệu đến Trưởng Công an thành phố T để xử phạt hành chính đối với Trần Thị H và Trần Quang T là có căn cứ pháp luật, nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo; người đại diện cho bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; Điều 41; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

\* Tuyên bố: Bị cáo SĂM VĂN C phạm tội *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*.

\* Xử phạt: Bị cáo SĂM VĂN C 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 03 (Ba) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 06/4/2021.

Cấm bị cáo SĂM VĂN C hành nghề lái xe ô tô trong thời gian 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Giao bị cáo SĂM VĂN C cho Ủy ban nhân xã Đà Vị, huyện N, tỉnh Tuyên Quang, để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

*“Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo theo quy định tại Điều 68; 92 của Luật thi hành án hình sự”.*

*“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.*

**3.** Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo SĂM VĂN C 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng E, số 080107000206, cấp ngày 08/02/2017 mang tên SĂM VĂN C (tình trạng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T với Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, lập ngày 10/3/2021).

- Ghi nhận ngày 07/11/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, đã trả lại cho Hợp tác xã vận tải Trần Phú 01 (Một) xe ô tô chở khách

nhãn hiệu THACO, Biển kiểm soát 23B-003.07 và các loại giấy tờ liên quan của xe ô tô Biển kiểm soát 23B-003.07.

- Ghi nhận ngày 09/12/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, đã trả lại cho bà Trần Thị H 01 (Một) xe gắn máy Biển kiểm soát 22AA-104.13 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe máy Biển kiểm soát 22AA-104.13.

**4. Về trách nhiệm bồi thường dân sự:** Ghi nhận ngày 04/11/2020, bị cáo SĂM VẮN C đã bồi thường cho ông Nguyễn Văn P là người đại diện hợp pháp cho bị hại Nguyễn Mạnh H các khoản tiền chi phí hợp lý, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần tổng cộng là 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng).

**5. Án phí:** Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Bị cáo SĂM VẮN C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**6. Quyền kháng cáo:** - Bị cáo C; người đại diện hợp pháp cho bị hại là ông Phương được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bà H, bà C được quyền kháng cáo phần có liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình của bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang;
- Cơ quan CSĐT CA TP. Tuyên Quang;
- Cơ quan THA hình sự CA TP Tuyên Quang;
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- UBND xã Đà Vị, huyện N;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu hình sự TAND TP. Tuyên Quang.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Anh Tuấn**